

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nội dung, kinh phí phân đối ứng địa phương của nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp Bộ, tên đề tài: “Đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Khe Sanh của tỉnh Quảng Trị”

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 3330/QĐ-BKHHCN ngày 21/12/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ thuộc “Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030” bắt đầu thực hiện từ năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 49/TTr-SKHHCN ngày 20/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung, kinh phí phân đối ứng địa phương của nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp Bộ, thuộc chương trình phát triển tài sản Trí tuệ đến năm 2030 với các nội dung sau:

1. Tên nhiệm vụ: Đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Khe Sanh của tỉnh Quảng Trị;

2. Tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm:

- Tổ chức chủ trì: Viện Thổ nhưỡng Nông hóa.

- Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Nguyễn Văn Hiền.

3. Mục tiêu:

3.1 Mục tiêu chung:

Bảo hộ thành công chỉ dẫn địa lý “Khe Sanh” cho sản phẩm cà phê của huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý “Khe Sanh” cho sản phẩm cà phê của huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị nhằm phát huy giá trị, danh tiếng của sản phẩm trên thị trường; góp phần chống lại sự lợi dụng dấu hiệu nguồn gốc, đảm bảo quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức cá nhân có đủ điều kiện sử dụng chỉ dẫn địa lý; bảo tồn, duy trì và phát triển một số sản phẩm đặc sản, bản địa của địa phương.

3.2 Mục tiêu cụ thể:

- Xác định được căn cứ khoa học và thực tiễn về tính đặc thù của sản phẩm và điều kiện tự nhiên, con người quyết định đến tính đặc thù của sản phẩm cà phê Khe Sanh của huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị;
- Bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Khe Sanh” cho sản phẩm cà phê của huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị;
- Xây dựng được hệ thống văn bản, công cụ quản lý, khai thác, phát triển sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;
- Xây dựng được bộ cơ sở dữ liệu vùng trồng cà phê Khe Sanh và công cụ quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm cà phê được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;
- Thiết lập được mô hình sản xuất, quản lý và phát triển sản phẩm cà phê Khe Sanh được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm.

4. Nội dung chủ yếu:

- **Nội dung 1:** Điều tra, đánh giá hiện trạng sản xuất và kinh doanh sản phẩm, xây dựng cơ sở khoa học phục vụ việc đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm cà phê Khe Sanh và quản lý sản phẩm được bảo hộ;
- **Nội dung 2:** Xây dựng hoàn thiện hồ sơ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Khe Sanh” cho sản phẩm cà phê của huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị;
- **Nội dung 3:** Xây dựng hệ thống các văn bản, công cụ quản lý chỉ dẫn địa lý và sản phẩm được bảo hộ;
- **Nội dung 4:** Xây dựng hệ thống nhận diện và các công cụ quảng bá truyền thông, giới thiệu sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;
- **Nội dung 5:** Chuẩn hóa bộ cơ sở dữ liệu vùng trồng và xây dựng công cụ quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;
- **Nội dung 6:** Tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể về chỉ dẫn địa lý, quản lý nguồn gốc và chất lượng sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị;
- **Nội dung 7:** Thiết lập mô hình quản lý và phát triển sản phẩm cà phê Khe Sanh được bảo hộ chỉ dẫn địa lý theo chuỗi giá trị gắn với truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm trên thực tế.

5. Thời gian thực hiện: 30 tháng

6. Kinh phí thực hiện: 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng)

Trong đó, nguồn sự nghiệp KH&CN tỉnh: **400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng)**.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thông báo kết quả xét giao trực tiếp đề tài nêu tại Điều 1, tổ chức phê duyệt thuyết minh và ký hợp đồng thực hiện phần nội dung và kinh phí đối ứng của địa phương theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Viện trưởng Viện Thổ nhưỡng Nông hóa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Hưng;
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Tiến;
- PVP UBND tỉnh Lê Hữu Phước;
- Lưu: VT, KGVX. *phó*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Tiến